

TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

Lớp : 8/.....

Họ và tên HS:

KIỂM TRA 1 TIẾT

Môn : Hóa học 8 (Bài số 2)

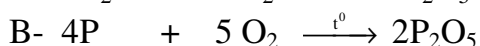
Thời gian: 45'

<u>Điểm</u>	<u>Lời phê của thầy(cô) giáo</u>	<u>GV coi KT</u>

I- TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm):

Câu 1(2,5đ): *Hãy khoanh tròn vào chữ cái đứng đầu câu trả lời đúng nhất.*

1- Hãy chỉ ra đâu là phương trình hóa học đúng khi cho phốt pho tác dụng với khí oxi ?



; D- Cả A,B,C đều đúng.

2-Đốt cháy một mẫu nhôm (Al) có khối lượng 10,8 gam trong lọ khí oxi (O₂) thì thu được 20,4 gam nhôm oxit (Al₂O₃). Khối lượng của khí oxi (O₂) đã phản ứng là:

A- 31,2 gam.

; C- 9,6 gam.

B- 0,96 gam.

; D- Cả A,B,C đều sai.

3- Hãy chỉ ra đâu là hiện tượng hóa học ?

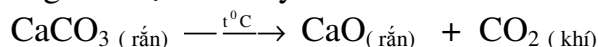
A- Nhiệt độ trái đất nóng lên làm tan băng ở hai đầu địa cực.

B- Khi mặt trời lên, ánh nắng mặt trời làm cho các hạt sương tan dần.

C- Mở nút chai nước giải khát (loại có ga) thì thấy có hiện tượng sủi bọt khí.

D-Thổi khí cacbon đioxit vào dung dịch nước vôi trong thì thấy xuất hiện chất rắn canxi cacbonat không tan làm cho nước vôi bị đục.

4- Cho biết: canxi cacbonat CaCO₃ là thành phần chính của đá vôi. Khi nung nóng đá vôi thì canxi cacbonat bị phân hủy thành canxi oxit CaO và có khí cacbon đioxit CO₂ thoát ra theo sơ đồ phản ứng hóa học sau đây:



Khối lượng của chất rắn thay đổi như thế nào ?

A- Khối lượng chất rắn bị giảm so với ban đầu.

; C- Khối lượng chất rắn không thay đổi

B- Khối lượng chất rắn tăng lên so với ban đầu.

; D- Khối lượng chất rắn có thể tăng, hoặc giảm.

5- Trong một phản ứng hóa học, các chất phản ứng và các sản phẩm phải chứa cùng:

A- Số nguyên tử của mỗi chất.

; C- Số nguyên tử của mỗi nguyên tố.

B- Số nguyên tố tạo ra chất.

; D- Số phân tử của mỗi chất.

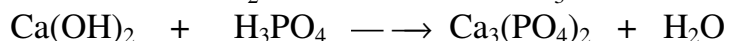
Câu 2 (1,5đ): *Khoanh tròn chữ (Đ) để chọn các kết luận đúng và chữ (S) để chọn các kết luận sai.*

1) Tất cả các phản ứng hoá học chỉ xảy ra khi được đun nóng.	Đ	S
2) Trong phản ứng hoá học: lượng chất tham gia giảm dần, lượng sản phẩm	Đ	S

tăng dần.		
3) Khi cây nến cháy, vừa xảy ra hiện tượng hóa học, vừa xảy ra hiện tượng vật lý.	Đ	S

II- TỰ LUẬN (6,0 điểm): Học sinh làm bài phân tự luận vào mặt sau của đề thi này.

Câu 1(3,0đ): Lập phương trình hóa học ứng với các sơ đồ phản ứng sau đây:

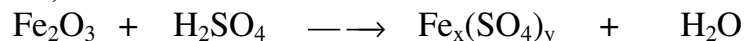


Câu 2(1,5đ): Nung 20 kg đá vôi (chứa CaCO_3 và tạp chất trơ) thì thu được 8,4 kg canxi oxit CaO và 6,6 kg khí cacbon đioxit CO_2

a) Viết công thức về khối lượng của phản ứng.

b) Tính tỉ lệ % theo khối lượng của canxi cacbonat CaCO_3 trong đá vôi.

Câu 3(1,5đ): Xác định chỉ số x,y thích hợp rồi lập phương trình hoá học và cho biết tỉ lệ số phân tử của cặp chất phản ứng (Biết rằng hóa trị của Fe trước và sau phản ứng không thay đổi)



TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

Lớp : 8.....

Họ và tên HS:

KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Môn : Hóa học 8 (Bài số 2)

Thời gian: 45'

<u>Điểm</u>	<u>Lời phê của thầy(cô) giáo</u>	<u>GV coi KT</u>

I- TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm):

Câu 1(2,5đ): *Hãy khoanh tròn vào chữ cái đứng đầu câu trả lời đúng nhất.*

1- Khẳng định nào sau đây là đúng:

A- Phản ứng hóa học là quá trình biến đổi vật thể này thành vật thể khác.

B- Trong phản ứng hóa học: tổng khối lượng của các chất tham gia phản ứng bằng tổng khối lượng của các sản phẩm tạo thành sau phản ứng.

C- Hiện tượng chất thay đổi trạng thái mà vẫn giữ nguyên là chất ban đầu, gọi là hiện tượng hóa học.

D- Hệ số trong phương trình hóa học cho biết số nguyên tử trong phân tử chất.

2-Đốt cháy một mẫu nhôm (Al) có khối lượng 10,8 gam trong lọ khí oxi (O₂) thì thu được 20,4 gam nhôm oxit (Al₂O₃). Khối lượng của khí oxi (O₂) đã phản ứng là:

A- 31,2 gam.

; C- 9,6 gam.

B- 0,96 gam.

; D- Cả A,B,C đều sai.

3- Hãy chỉ ra đâu là hiện tượng hóa học ?

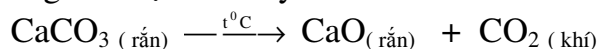
A- Nhiệt độ trái đất nóng lên làm tan băng ở hai đầu địa cực.

B- Khi mặt trời lên, ánh nắng mặt trời làm cho các hạt sương tan dần.

C- Mở nút chai nước giải khát (loại có ga) thì thấy có hiện tượng sủi bọt khí.

D-Thổi khí cacbon đioxit vào dung dịch nước vôi trong thì thấy xuất hiện chất rắn canxi cacbonat không tan làm cho nước vôi bị đục.

4- Cho biết: canxi cacbonat CaCO₃ là thành phần chính của đá vôi. Khi nung nóng đá vôi thì canxi cacbonat bị phân hủy thành canxi oxit CaO và có khí cacbon đioxit CO₂ thoát ra theo sơ đồ phản ứng hóa học sau đây:



Khối lượng của chất rắn thay đổi như thế nào ?

A- Khối lượng chất rắn bị giảm so với ban đầu.

; C- Khối lượng chất rắn không thay đổi

B- Khối lượng chất rắn tăng lên so với ban đầu.

; D- Khối lượng chất rắn có thể tăng, hoặc giảm.

5- Trong một phản ứng hóa học, các chất phản ứng và các sản phẩm phải chứa cùng:

A- Số nguyên tử của mỗi chất.

; C- Số nguyên tử của mỗi nguyên tố.

B- Số nguyên tố tạo ra chất.

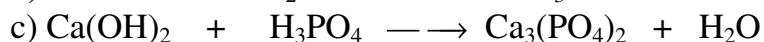
; D- Số phân tử của mỗi chất.

Câu 2 (1,5đ): **Khoanh tròn chữ (Đ) để chọn các kết luận đúng và chữ (S) để chọn các kết luận sai.**

1) Tất cả các phản ứng hoá học chỉ xảy ra khi được đun nóng.	Đ	S
2) Trong phản ứng hoá học: lượng chất tham gia giảm dần, lượng sản phẩm tăng dần.	Đ	S
3) Khi cây nến cháy, vừa xảy ra hiện tượng hóa học, vừa xảy ra hiện tượng vật lý.	Đ	S

II- **TỰ LUẬN** (6,0 điểm): *Học sinh làm bài phần tự luận vào mặt sau của đề thi này.*

Câu 1 (3,0đ): Lập phương trình hóa học ứng với các sơ đồ phản ứng sau đây:

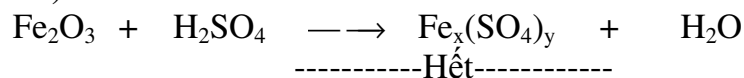


Câu 2 (1,5đ): Cho nhôm (Al) tác dụng vừa đủ với 7,3 gam Axit clohidric (HCl), sau phản ứng thu được 8,9 gam chất nhôm clorua (AlCl₃) và có 0,2 gam khí hiđro (H₂) bay ra.

a) Viết công thức về khối lượng của phản ứng.

b) Tính khối lượng của kim loại nhôm đã phản ứng.

Câu 3 (1,5đ): Xác định chỉ số x,y thích hợp rồi lập phương trình hoá học và cho biết tỉ lệ số phân tử của cặp chất phản ứng (Biết rằng hóa trị của Fe trước và sau phản ứng không thay đổi)



ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KỲ
MÔN : HÓA HỌC 8 (Bài số 2)

I-TRẮC NGHIỆM(4,0 điểm)

Câu 1(2,5đ) : Mỗi khoanh tròn đúng được 0,5 điểm

1- B ; 2- C ; 3- D ; 4- A ; 5- C.

Câu 2(1,5đ): Khoanh tròn đúng mỗi ý được 0,5 điểm

1) Tất cả các phản ứng hoá học chỉ xảy ra khi được đun nóng.	Đ	S
2) Trong phản ứng hoá học: lượng chất tham gia giảm dần, lượng sản phẩm tăng dần.	Đ	S
3) Khi cây nến cháy, vừa xảy ra hiện tượng hóa học, vừa xảy ra hiện tượng vật lý.	Đ	S

II- TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Câu 1 (3,0 điểm): Lập chính xác mỗi PTHH được 1 điểm

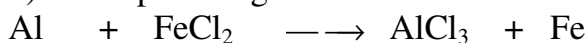
a) Sơ đồ phản ứng:



Phương trình hóa học:



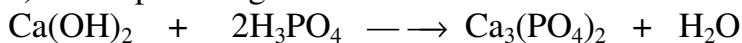
b) Sơ đồ phản ứng:



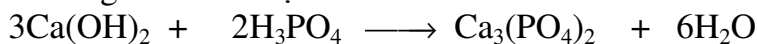
Phương trình hóa học:



c) Sơ đồ phản ứng:



Phương trình hóa học:



Câu 2 (1,5 điểm):

a) Công thức về khối lượng:

$$m_{Al} + m_{HCl} = m_{AlCl_3} + m_{H_2} \quad 0,5đ$$

b) Ta có : $m_{Al} = m_{AlCl_3} + m_{H_2} - m_{HCl} \quad 0,5đ$

$$= 8,9 + 0,2 - 7,3 = 1,8 \text{ gam} \quad 0,5đ$$

Câu 3 (1,5 điểm):

Xác định $Fe_x(SO_4)_y \Rightarrow \frac{x}{y} = \frac{2}{3} \Rightarrow \text{CTHH : } Fe_2(SO_4)_3 \quad 0,5đ$

Phương trình hóa học: $0,5đ$



Ta có tỷ lệ : số phân tử Fe_2O_3 : số phân tử $H_2SO_4 = 1 : 3$

Lưu ý: Khi chấm phần tự luận cần lưu ý:

- Đối với câu 1: không nhất thiết phải lập đúng các bước theo trình tự như trong sách giáo khoa. Học sinh chỉ cần lập 2 bước cho mỗi phản ứng (gồm sơ đồ phản ứng và phương trình hóa học), hoặc một bước (Chỉ ghi PTHH đã lập được).

- Đối với câu 3 : Học sinh có thể không xác định $\frac{x}{y}$ mà viết đúng công thức $\text{Fe}_2(\text{SO}_4)_3$ thì vẫn được điểm tối đa.